TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102**/2025/HS-ST
Ngày 06-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tam

Bà Hoàng Thị Mai

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2025, tại Hội trường 6 - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HS ngày 23/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 20/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, đối với bị cáo:

Quách Anh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/8/1987, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 16/3E, khu phố 5, phường Đ (địa chỉ cũ: tổ 22, khu phố 1, phường H), thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: Khu phố 6, phường Đ (địa chỉ cũ: tổ 19, khu phố 2, phường H), thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quách Quốc X, sinh năm 1949 (còn sống) và bà Phạm Thị Y, sinh năm 1956 (còn sống); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm; có vợ tên Đào Thị Kim Z, sinh năm 1992 (đã ly hôn), có 02 người con sinh năm 2015 và 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/7/2016, bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và đã nộp phạt ngày 28/7/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/10/2024, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20/10/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N-Phân trại tạm giam khu vực B.

- *Bị hại:* Anh Lưu Đông Ph, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 104/21 L, phường K, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Quách Anh T và anh Lưu Đông Ph (sinh năm 1983, cư trú tại số 104/21 L, phường K, quận A, thành phố Hồ Chí Minh) là nhân viên của Cửa hàng xăng dầu VN, địa chỉ: khu phố Hư, phường Ta, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình làm việc, T nợ tiền cửa hàng không trả và thường hay nghỉ việc không xin phép nên vào năm 2019 T bị sa thải. Sau đó, anh Ph (là Trạm trưởng của cửa hàng) nhiều lần tìm gặp T và yêu cầu T trả nợ. T bực tức và nảy sinh ý định đánh anh Ph để trả thù.

Thực hiện ý định trên, khoảng 11 giờ ngày 10/10/2024, T điều khiển xe mô tô biển số 60L7-2984 đến cửa hàng "Thế giới Bảo Hân 1" trên đường Â, khu phố Hư, phường Ta, thành phố B do chị Bùi Thị E (sinh năm 1988, cư trú tại khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố B) làm chủ. T mua 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm với giá 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng). Sau đó, T mang theo dao và điều khiển xe 60L7-2984 đi đến Cửa hàng xăng dầu VN ở địa chỉ nêu trên. Khi đến nơi, T dựng xe ở phía ngoài, T cầm dao và đi bộ vào văn phòng nơi anh Ph đang nằm nghỉ trưa. Lúc này, anh Ph đang nằm trên giường xếp, quay mặt vào trong. Khi nghe tiếng động, anh Ph vừa quay người ra thì bị T dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực trái anh Ph gây thương tích. T nói "lần này chỉ cảnh cáo" rồi cầm dao bỏ đi, còn anh Ph được đưa đi đến Bệnh viện R, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị thương tích. Cùng ngày, T đến Công an phường Ta đầu thú và anh Lưu Đông Ph có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Quách Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm là hung khí T dùng gây thương tích cho anh Ph;

- 02 USB lưu giữ nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của Quách Anh T được lưu giữ tại hồ sơ vụ án;

- 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 60L7-2984, số máy: 1P50FMG-310633452, số khung: FJ1003511562 Quách Anh T khai mua lại của người không rõ nhân thân, lai lịch. Qua xác minh: Xe mô tô hiệu SWEAR, biển số 60L7-2984 có số máy: 1P50FMH10387534, số khung: FN1100810311 do ông Phạm Q (sinh năm 1947, cư trú tại Tổ 5, ấp 2, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai) đứng tên đăng ký.

Anh Qua khai: Vào năm 2019, đã bán xe mô tô trên cho người (không rõ lai lịch). Do khác nhau về đặc điểm xe và chưa làm rõ được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tách xe mô tô nêu trên, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản kết luận giám định số 1139/KLTTCT-TTPYĐN ngày 18/10/2024 của Trung tâm Pháp y N, kết luận anh Lưu Đông Ph bị thương tích như sau:

1. Các kết quả chính: Vết thương ngực trái kích thước trung bình.

2. Kết luận: Vết thương ngực trái kích thước trung bình. Tỷ lệ 02%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Lưu Đông Ph tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lưu Đông Ph yêu cầu Quách Anh T bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác với số tiền 6.790.000đ (Sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Hiện T chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

2. Cáo trạng và trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSBH ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Quách Anh T về tội: "Cố ý gây thương tích", theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo Quách Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Quách Anh T mức hình phạt từ 08 (tám) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền 6.790.000đ cho bị hại, nên đề nghị Hội đồng ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm do Quách Anh T sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Lời nói sau cùng của bị cáo:

Bị cáo đã rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội mình gây ra nên đã đầu thú, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại anh Lưu Đông Ph vắng mặt. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và giai đoạn xét xử, bị hại đã có lời khai và có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do bực tức việc anh Lưu Đông Ph (Trạm trưởng Cửa hàng xăng dầu VN) nhiều lần đòi số tiền Quách Anh T nợ Cửa hàng xăng dầu VN khi T còn là nhân viên của cửa hàng, ngày 10/10/2024 Quách Anh T thể hiện tính côn đồ đã điều khiển xe môtô biển số: 60L7-2984 tìm mua 01 (một) con dao dài 20cm (loại dao Thái Lan) là hung khí nguy hiểm rồi đi đến Cửa hàng xăng dầu VN tìm gặp đâm trúng ngực trái anh Lưu Đông Ph gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm). Cùng ngày 10/10/2024, Quách Anh T đến Công an phường Ta, thành phố B đầu thú và anh Lưu Đông Ph có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Hành vi của bị cáo Quách Anh T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa Ph. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ nhận biết hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lưu Đông Phương yêu cầu Tòa án buộc bị cáo Quách Anh T bồi thường số tiền 6.790.000đ (Sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng), bao gồm các khoản tiền sau: Chi phí điều trị thương tích, thuốc men: 4.890.000 đồng; tiền xe cấp cứu: 1.700.000 đồng; tiền công điều dưỡng chăm sóc: 200.000 đồng (có kèm hóa đơn, chứng từ). Ngoài ra không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 6.790.000đ, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe hiệu Dream biển số 60L7-2984 thu giữ của Quách Anh T, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Quách Anh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Quách Anh T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Quách Anh T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Lưu Đông Ph số tiền 6.790.000đ (Sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm.

Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 1957/QĐ-VKSBH ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/01/2025.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Quách Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 339.500đ (Ba trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Cơ sở giam giữ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Kim Thoa